

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
VIỆN NGHIÊN CỨU  
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III  
Số: 209/TS<sub>3</sub>-QTMT&BTSMT

V/v thông báo kết quả quan trắc vùng nuôi trồng  
thủy sản tại một số tỉnh trọng điểm khu vực  
Nam Trung Bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 06 năm 2024

**BẢN TIN THÔNG BÁO KẾT QUẢ QUAN TRẮC (ĐỢT 14)**

(Theo Quyết định số 513/QĐ-TCTS-NTTS ngày 28/12/2021 của Tổng cục Thủy sản)

Phần I: Thông tin chung điểm quan trắc

- I. Thông tin cơ bản về điểm, thời gian, đặc điểm thời tiết lúc quan trắc: như phụ lục 1 đính kèm.
- II. Tình hình nuôi trồng thủy sản tại các tỉnh quan trắc; cảnh báo các yếu tố nằm ngoài giới hạn cho phép (GHCP).

Tình hình nuôi tôm nước lợ, tôm hùm tại các tỉnh quan trắc chưa có sự khác biệt lớn về diện tích, số lồng/bè, sản lượng so với đợt quan trắc ngày 20/5/2024.

Dựa vào kết quả quan trắc đợt 14, cảnh báo các yếu tố môi trường nước có khả năng nằm ngoài GHCP trong thời gian tới, gồm: nhiệt độ, độ kiềm, DO, NH<sub>4</sub><sup>+</sup>-N, PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>-P, *Vibrio* spp.

Phần II: Kết quả quan trắc chất lượng nước

- I. Kết quả phân tích mẫu: như phụ lục 2 - 6 đính kèm.
- II. Đánh giá chất lượng nước (AWQI): như phụ lục 7 đính kèm.

Từ kết quả phân tích (mẫu nước, mẫu tôm thẻ chân trắng và tôm hùm), khuyến cáo cho các vùng nuôi như sau:

- *Môi trường nước cấp vùng nuôi tôm nước lợ và vùng sản xuất giống:*

Chất lượng nước cấp trong đợt quan trắc đánh giá theo chỉ số AWQI hầu hết ở mức tốt đến rất tốt (AWQI= 80-99), ngoại trừ Nam Cương ở mức trung bình (AWQI= 67). Một số lưu ý như sau:

+ Nhiệt độ đo được tại các vùng nuôi tôm nước lợ cao (trung bình là 31,7°C và có 4/15 điểm quan trắc vượt GHCP). Do đó, người nuôi tiếp tục thực hiện các biện pháp tránh nắng nóng cho tôm (che mát, nâng mực nước ao nuôi, làm đảo nhân tạo,...).

+ Độ kiềm trong nước cấp chưa phù hợp cho nuôi tôm nước lợ tại các vùng nuôi Đông Điền và Vinh Quang (54-73 mg/l), có thể sử dụng vôi Dolomite liều lượng 20-30kg/1000 m<sup>3</sup> để nâng độ kiềm, thực hiện liên tục từ 3-5 ngày, đồng thời loại bỏ nhuyễn thể (ốc, hến, vẹm,...) có trong ao nuôi.

+ Ôxy hòa tan (DO) đo được tại các vùng nuôi Đông Điền, Vinh Quang và Tân Thủy thấp hơn GHCP. Cần tăng cường quạt nước ở ao nuôi, theo dõi DO trong quá trình nuôi tôm, nhất là trong giai đoạn thời tiết có nắng nóng, oi bức và đứng gió.

+ Hàm lượng PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>-P trong nước cấp chưa có dấu hiệu giảm ở các điểm thu mẫu tại Bình Định so với các đợt quan trắc trước trong tháng 5 (đợt 12,13). Do đó, cần xử lý nước kỹ nước cấp trước khi cấp nước vào ao nuôi bằng cách sử dụng túi lọc, phèn nhôm, vôi (CaCO<sub>3</sub>),...



+ Các ao/bể nuôi lấy nước cấp khu vực Nam Cương cần khử trùng bằng chlorine (25-35 kg/1000 m<sup>3</sup>) hoặc thuốc tím (3-5 kg/1000 m<sup>3</sup>) trước khi cấp vào ao nuôi (mật độ *Vibrio* spp. vượt GHCP).

Ngoài ra, theo dự báo xu thế thời tiết của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, khu vực Nam Trung Bộ từ ngày 3-12/6 ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt (Bình Định, Phú Yên), chiều tối và đêm có mưa rào và dông. Một số khuyến cáo như sau:

+ Nắng nóng làm bờ ao dễ nứt nẻ, một số loài đào hang, gây rò rỉ, vì vậy, cần kiểm tra, gia cố bờ ao để tránh thất thoát nước.

+ Cần che mát ao nuôi, quản lý nồng độ ôxy hòa tan trong quá trình nuôi, đặc biệt giai đoạn thời tiết nắng nóng kéo dài, oi bức, đứng gió. Cần tăng cường quạt nước trong ao nuôi, nhất là từ 22 giờ đến 5 giờ sáng, đây là thời điểm ôxy hòa tan thấp nhất trong ngày, tôm dễ nổi đầu, lơ dờ.

+ Nên thay nước định kỳ 10 - 20% mỗi tuần để loại bỏ chất bẩn, khí độc và cải thiện môi trường nước. Lấy nước từ nguồn sạch, ổn định, xử lý trước khi cấp vào ao và đảm bảo mực nước thích hợp (> 1,4 m). Si-phông đáy ao để loại bỏ thức ăn dư thừa, chất bẩn và bùn đáy, hạn chế ô nhiễm nước ao nuôi (đối với ao lót bạt).

+ Sử dụng thức ăn chất lượng, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của tôm. Bổ sung vitamin C vào thức ăn hằng ngày nhằm tăng sức đề kháng cho tôm. Nên cho ăn từ 4 - 5 lần/ngày, tránh cho tôm ăn quá nhiều cùng một lúc.

+ Quan sát tôm nuôi thường xuyên, phát hiện sớm dấu hiệu bất thường để có biện pháp xử lý kịp thời.

- *Giám sát định kỳ môi trường nước ao nuôi tôm nước lợ và các tác nhân gây bệnh trên tôm ở Bình Định:*

*Ao Ngô Văn Đính:* độ kiềm đo được (91 mg/l) tăng so với đợt quan trắc trước nhưng không đáng kể (đợt 12 là 88 mg/l), vì vậy cần tiếp tục thực hiện nâng độ kiềm cho đến khi đạt yêu cầu (100 -200 mg/l). Mật độ *Vibrio* spp. giảm so với đợt 12 nhưng vẫn còn cao, do đó cần khử trùng nước bằng Iodine (1lít Iodine/3.000-4.000 m<sup>3</sup>, 5 ngày/lần). Sau khi khử trùng, bổ sung chủng vi khuẩn có lợi như *Bacillus* spp., probiotic. Kết quả xét nghiệm tác nhân gây bệnh đốm trắng (WSSV), bệnh hoại tử gan tụy cấp (AHPND) và tác nhân gây còi (EHP) trên tôm đều cho kết quả âm tính.

*Ao Ngô Văn Định:* nhiệt độ cao hơn GHCP, cần che mát ao nuôi, duy trì mực nước ao nuôi > 1,4 m. Độ kiềm thấp, mật độ *Vibrio* spp. vượt GHCP (khuyến cáo như ao Ngô Văn Đính). Kết quả xét nghiệm các tác nhân gây bệnh trên tôm (WSSV, AHPND, EHP) đều cho kết quả âm tính.

*Ao Ngô Văn Thương:* nhiệt độ cao, độ kiềm và ôxy hòa tan thấp và chưa được cải thiện so với đợt quan trắc trước (đợt 12). Người nuôi chú ý che mát, duy trì mực nước ao nuôi >1,4 m, nâng độ kiềm, đồng thời cung cấp đủ ôxy hòa tan, đặc biệt từ 22 giờ đến 5 giờ sáng. Kết quả xét nghiệm tác nhân gây bệnh trên tôm (WSSV, AHPND, EHP) đều cho kết quả âm tính.



Ngoài ra, hàm lượng  $\text{NH}_4^+\text{-N}$ , TSS và COD có xu hướng tăng theo thời gian nuôi ở các ao giám sát, do vậy cần kiểm soát lượng thức ăn, bổ sung các chế phẩm sinh học nhằm cải thiện môi trường nước ao nuôi, nếu cần thiết có thể thay nước từ 20-30%. Theo dõi tôm thường xuyên, phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường để có biện pháp xử lý kịp thời.

- *Môi trường nước vùng nuôi tôm hùm và giám sát bệnh sữa trên tôm*: Chất lượng nước các vùng nuôi tôm hùm đánh giá theo chỉ số AWQI ở mức tốt đến rất tốt (AWQI = 75-100), chất lượng nước ở Xuân Phương, Xuân Tụ được cải thiện so với đợt quan trắc trước. Một số lưu ý:

+ Kết quả quan trắc cho thấy, nhiệt độ trung bình các vùng nuôi cao ( $31,6^\circ\text{C}$ ) và 4/21 vị trí đo có nhiệt độ nước cao hơn GHCP, xảy ra chủ yếu ở ven bờ các vùng nuôi. Vì vậy, tiếp tục thực hiện các biện pháp tránh nóng cho tôm.

+ Ôxy hòa tan (DO) thấp hơn GHCP ở ven bờ vùng nuôi Xuân Yên và Xuân Thành.

+ Hàm lượng  $\text{NH}_4^+\text{-N}$  vượt ngưỡng 6/21 vị trí thu mẫu, mật độ *Vibrio* spp. vượt ngưỡng 8/21 vị trí. Vì vậy, thường xuyên vệ sinh lưới lồng, thu gom thức ăn dư thừa, giãn cách giữa các lồng/bè nuôi phù hợp, nhằm tăng quá trình trao đổi nước và tăng hàm lượng ôxy hòa tan; đồng thời treo túi vôi quanh lồng/bè (khoảng 2kg vôi/túi) nhằm hạn chế mật độ *Vibrio* spp. cao tại các vùng nuôi.

+ Tác nhân gây bệnh sữa (RLB) giám sát trên tôm hùm nuôi ở Xuân Phương, Xuân Yên cùng chiếm 33,3% (2/6 mẫu mỗi vùng) và Lạch Cỏ Cò chiếm 16,7% (1/6 mẫu). Vi khuẩn *V. alginolyticus* (gây đở thân tôm hùm) ở Xuân Phương, Xuân Yên và Lạch Cỏ Cò cùng chiếm 66,7% (4/6 mẫu mỗi vùng). Số lượng vi khuẩn *Vibrio* spp. trong mẫu tôm hùm cao, dao động từ  $3,8 \times 10^3$  –  $8,6 \times 10^5$  cfu/g (Phú Yên); từ  $3,3 \times 10^4$  –  $2,8 \times 10^5$  cfu/g (Khánh Hòa). Kết quả xét nghiệm cho thấy, tác nhân gây đở thân trên tôm hùm chiếm tỷ lệ cao ở các vùng giám sát, do đó người nuôi cần quan sát tôm thật kỹ khi lặn, khi tôm có biểu hiện đở thân có thể sử dụng giải pháp kỹ thuật (theo TBKT 03-02:2017/BNN&PTNT) để phòng và điều trị bệnh cho tôm hùm nuôi.

Ngoài ra, thời tiết ở khu vực thời gian tới ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt (Phú Yên), chiều tối và đêm có mưa rào và dông. Một số khuyến cáo như sau:

+ Tiếp tục thực hiện các biện pháp tránh nóng cho tôm hùm như: che mát lồng/bè bằng lưới lan, đặt lồng nuôi ở tầng nước thích hợp, nên đặt lồng ở độ sâu 4m đối với nuôi lồng găm, 6m đối với nuôi lồng chìm và 8m đối với nuôi lồng nổi khi triều thấp (theo quyết định số 299/QĐ-TCTS-KHCN&HTQT ngày 31/5/2018 của Tổng Cục thủy sản).

+ Cần chuẩn bị máy sục khí, bình ôxy (phòng khi tôm hùm bị ngộp do ôxy thấp cục bộ), trong trường hợp cấp bách có thể sử dụng viên ôxy khẩn cấp (liều lượng  $0,5 \text{ kg}/1.000\text{m}^3$ ) để tăng ôxy hòa tan.

+ Theo dõi dòng chảy (dòng nóng hoặc lạnh) ở khu vực nuôi, quan sát hiện tượng màu nước thay đổi bất thường, để có các biện pháp điều chỉnh lồng nuôi, chế độ cho ăn phù hợp.

+ Tuyên truyền, vận động người nuôi, người dân sống quanh khu vực ven bờ vùng nuôi thu gom rác thải, xác tôm, cá chết, vỏ nhuyễn thể để đúng nơi quy định, góp phần cải thiện chất lượng nước và mỹ quan các vùng nuôi.

Cơ quan có thẩm quyền ở địa phương phổ biến bản tin quan trắc đến cộng đồng người nuôi trồng thủy sản. *Thư 2*

**Nơi nhận:**

- Cục Thủy sản;
- Phòng NN&PTNT huyện Tuy Phước, Tuy Phong;
- Phòng Kinh tế thị xã Sông Cầu, Đông Hòa;
- Phòng Kinh tế huyện Vạn Ninh, thành phố Cam Ranh;
- Chi cục Thủy sản tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận;
- Trung tâm QTMT và bệnh thủy sản miền Trung;
- Lưu VT.

**VIỆN TRƯỞNG**  
  
*Thư 2*  
**PGS.TS VÕ VĂN NHA**

AT T  
N  
CỨ  
RỒN  
SẢN  
\*